

Thị trường tài chính đứng trước cuộc chuyển mình lớn

06:15 31/07/2026

Nhu cầu vốn cho tăng trưởng ngày càng lớn đang đặt ra yêu cầu thay đổi cách nền kinh tế huy động và phân bổ nguồn lực. Đề án Cải cách tổng thể thị trường tài chính Việt Nam được kỳ vọng mở thêm các kênh vốn trung, dài hạn, giảm sự phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng và tạo nền tảng để thị trường vốn trở thành một trụ cột quan trọng của nền kinh tế.

Không thể tiếp tục dồn gánh nặng vốn lên ngân hàng

Trong nhiều năm, ngân hàng vẫn là kênh cung cấp vốn chủ đạo cho nền kinh tế Việt Nam. Mô hình này giúp dòng tiền nhanh chóng đến doanh nghiệp và các dự án đầu tư, nhưng khi quy mô nền kinh tế mở rộng, nhu cầu vốn trung và dài hạn tăng mạnh, sự phụ thuộc quá lớn vào tín dụng cũng bộc lộ những giới hạn.

Theo bà Hà Thu Giang, Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Ngân hàng Nhà nước, nhu cầu vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2026-2030 dự kiến khoảng 38,5 triệu tỷ đồng, riêng năm 2026 cần khoảng 5,1 triệu tỷ đồng. Trong khi đó, tỷ lệ tín dụng trên GDP năm 2025 đã lên tới 145%, cho thấy mức độ phụ thuộc lớn của nền kinh tế vào hệ thống ngân hàng.



Đề án cải cách tổng thể thị trường tài chính được kỳ vọng mở rộng các kênh huy động vốn trung và dài hạn, giảm áp lực lên tín dụng ngân hàng và tạo thêm động lực cho tăng trưởng kinh tế. Ảnh minh họa

Áp lực càng rõ khi nhu cầu vốn ngày càng nghiêng về trung và dài hạn, phục vụ các dự án hạ tầng, năng lượng, sản xuất, chuyển đổi xanh và công nghệ. Trong khi đó, nguồn vốn huy động của ngân hàng chủ yếu vẫn là tiền gửi có kỳ hạn tương đối ngắn.

TS. Cấn Văn Lực, chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, cho rằng nếu Việt Nam hướng tới tăng trưởng khoảng 10% đến năm 2030, khu vực tư nhân cần đóng góp khoảng 25,5 triệu tỷ đồng, tương đương 65% tổng nhu cầu vốn.

Theo chuyên gia này, vấn đề hiện nay không đơn thuần là huy động thêm tiền mà cần tái cấu trúc hệ thống dẫn vốn theo hướng cân bằng hơn. Tín dụng ngân hàng cần được bổ trợ bằng thị trường chứng khoán, các quỹ đầu tư, quỹ hưu trí, vốn đầu tư mạo hiểm và các kênh tài chính mới.

Đây cũng là mục tiêu trọng tâm của Đề án Cải cách tổng thể thị trường tài chính Việt Nam vừa được Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng ký phê duyệt. Đến năm 2045, Việt Nam hướng tới xây dựng thị trường tài chính phát triển cao, vận hành theo nguyên tắc thị trường, với hệ thống hạ tầng và cơ chế giám sát tiệm cận chuẩn mực quốc tế.

Trong cấu trúc này, thị trường chứng khoán được định hướng trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng, trong khi ngân hàng phát triển theo hướng an toàn, hiệu quả và thị trường bảo hiểm đóng vai trò tích lũy, an sinh dài hạn.

Theo ông Bùi Hoàng Hải, Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hệ số an toàn vốn của các ngân hàng Việt Nam hiện khoảng 12%, thấp hơn mức 15-18% tại nhiều quốc gia. Việc phát triển thị trường vốn vì vậy không chỉ giúp doanh nghiệp có thêm lựa chọn huy động vốn mà còn góp phần giảm áp lực lên hệ thống ngân hàng.

Đề án đặt mục tiêu đến năm 2030, giá trị tài sản đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường vốn đạt khoảng 15% GDP, tổng giá trị tài sản ròng của các quỹ đầu tư chứng khoán đạt khoảng 5% GDP.

Muốn hút dòng vốn lớn, thị trường phải thay đổi từ bên trong

Mở rộng thị trường vốn không chỉ là tăng quy mô mà còn phải nâng chất lượng vận hành. Theo ông Bùi Hoàng Hải, cơ quan quản lý cần chuyển mạnh từ tư duy “quản lý những gì kiểm soát được” sang tư duy kiến tạo phát triển và quản trị rủi ro.

Những nút thắt như yêu cầu ký quỹ trước giao dịch đối với nhà đầu tư nước ngoài hay công bố thông tin bằng tiếng Anh cần được xử lý để nâng sức hấp dẫn của thị trường. Nếu nâng hạng theo các tiêu chuẩn của FTSE Russell hoặc MSCI, Việt Nam có thể thu hút thêm khoảng 8-10 tỷ USD từ các tổ chức quản lý tài sản toàn cầu.

Tuy nhiên, để dòng vốn thực sự ổn định, cấu trúc nhà đầu tư cũng cần thay đổi. Ông Nguyễn Sơn, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, cho biết gần 99% tài khoản trên thị trường hiện thuộc về nhà đầu tư cá nhân. Tỷ trọng này khiến thị trường dễ chịu ảnh hưởng bởi tâm lý ngắn hạn.

Do đó, phát triển nhà đầu tư tổ chức, các quỹ đầu tư và quỹ hưu trí được xem là yếu tố quan trọng để tạo nền tảng cho dòng vốn dài hạn.

Bên cạnh đó, Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam được kỳ vọng mở thêm một cửa ngõ kết nối với dòng vốn toàn cầu. Theo PGS.TS Nguyễn Hữu Huân, Phó Chủ tịch Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế Việt Nam tại TP HCM, trung tâm có thể bổ sung các kênh vốn ngoại tệ, đa tiền tệ, vốn dài hạn, tín dụng tư nhân, tài chính dự án, trái phiếu quốc tế và các cấu trúc đầu tư xuyên biên giới.

Ông Huân đưa ra kịch bản trung tâm có thể huy động khoảng 10-30 tỷ USD mỗi năm, tương đương 3,4% đến hơn 10% nhu cầu vốn đầu tư bình quân.

Nếu được triển khai đồng bộ, cuộc cải cách sẽ giúp doanh nghiệp không còn phải phụ thuộc quá lớn vào một nguồn vốn duy nhất. Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh có thể huy động vốn cổ phần; dự án dài hạn có thể tiếp cận quỹ đầu tư, bảo hiểm, quỹ hưu trí hoặc tài chính dự án; trong khi ngân hàng có điều kiện tập trung hơn vào những lĩnh vực phù hợp với năng lực và khẩu vị rủi ro.

Thước đo cuối cùng của cải cách vì thế không chỉ nằm ở quy mô thị trường, mà ở việc doanh nghiệp có thêm bao nhiêu lựa chọn vốn, dòng tiền dài hạn được huy động hiệu quả đến đâu và hệ thống tài chính có đủ sức hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng cao, bền vững của Việt Nam đến năm 2045 hay không.

Minh Thành (t/h)